**PHÒNG GD&ĐT HUYỆN CƯ JUT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG MẪU GIÁO EAPÔ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 **Số: KHNH/ MG**

 *EaPô, ngày tháng 10 năm 2020*

**KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2020 – 2021**

Thực hiện Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện công văn hướng dẫn số 1365/SGDĐT-GDTHMN ngày 22/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 đối với Giáo dục Mầm non:

Thực hiện theo công văn số215/PGDĐT-GDMNngày 06 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo Dục và Đào Tạo Cư Jút Về việc Thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2020-2021

Căn cứ vào tình hình thực tế.Trường mẫu giáo EaPô xây dựng kế hoạch năm học 2020-2021 như sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non; thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, dịch Bạch hầu, bệnh chân tay miệng và một số dịch bệnh khác . Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội của mỗi địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em mầm non; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào học lớp một; phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

3. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

**1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.**

1.1.Triển khai, chỉ đạo thực hiện các văn bản theo Luật Giáo dục năm 2019 đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non, trong đó tập trung vào: Nghị định Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định đổi mới cơ chế quản lý

 trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn

 2018-2025; Thông tư sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN, Thông tư ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Thông tư ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư Quy định tiêu chuẩn và lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình công tác giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, giảm thiểu hệ thống báo cáo, hồ sơ sổ sách. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong trường mầm non: Các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 3281/BGDĐT-KHTC ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020-2021; Công văn số 4506/UBND-KGVX ngày 03/9/2020 về việc thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh.; Công văn số 1422/SGDĐT-TCCBTC ngày 01/10/2020 về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.;

 Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở GDMN theo Thông tư số 11/2020/TT- BGDĐT ngày 19/5/2020 của BGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật ; kiên quyết đình chỉ các nhóm/lớp độc lập tư thục không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, kịp thời phát hiện và xử lý những nhóm trẻ tự phát theo mùa vụ;

100% nhất trí

 **2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường**

 **CSVC cho các nhà trường.**

- Phát triển mạng lưới trường, lớp theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ - TW và

 đảm bảo các quy định của Luật Giáo dục năm 2019, Kế hoạch phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông  phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi đưa trẻ đến trường, nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

Củng cố, duy trì 7 lớp hiện có của năm học 2020-2021 là 184 cháu. .

\*Trong đó : + Lớp mầm: 1 lớp : 27 cháu

 + Lớp chồi : 2 lớp: 49 cháu ( 1lớp ghép mầm+chồi)

 + Lớp Lá : 4 lớp 108 cháu ( 1 lá ghép 3 độ tuổi + 1 ghép 2 độ tuổi)

 2.1. Phối hợp với UBND xã Ea Pô, rà soát chính xác dân số độ tuổi trẻ mầm non trên địa bàn để có cơ sở dự báo quy mô phát triển và đảm bảo trẻ trong độ tuổi đến lớp. Triển khai kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025.

- Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường mầm non ở tất cả các độ tuổi đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ đến trường trên địa bàn:

**\* Năm học 2020-2021 với tổng số trẻ từ 0-5 tuổi trong toàn xã là :1033 cháu**  + Dưới 1 tuổi: 67 Cháu

 + 1 Tuổi: 156 Cháu

 + 2 Tuổi : 212 Cháu

 + 3 Tuổi : 188 Cháu

 + 4 Tuổi : 207 Cháu

 + 5 Tuổi : 203 Cháu

\*Tỷ lệ trẻ đã huy động ra lớp trong năm học 2020-2021 là 419/598 cháu ( cả xã khác về học) còn học sinh trong xã là 412/598 đạt 69%

    + 3 Tuổi : 103/188 trẻ tỷ lệ 55%

    + 4 Tuổi : 149/207 trẻ tỷ lệ 23,7%

    + 5 Tuổi : 167/203 trẻ tỷ lệ 82,3%

Trong đó tỷ lệ huy động trẻ đến trường của trường mẫu giáo EaPô là:

   + 3 tuổi: 48 trẻ/188 trẻ đạt Tỷ lệ 25.5%

   + 4 tuổi : 65 trẻ/ 207 trẻ Tỷ lệ 31.4 %

  + 5 tuổi: 71 trẻ/ 163 trẻ Tỷ lệ 40 %

\* Số còn lại của 3 độ tuổi học tập trung ở 3 lớp tư thục ( Sơn ca, Happykis,HọaMi )

**\* Chất lượng giáo dục phấn đấu đạt** :

 - Trẻ có thói quen trong các hoạt động ở lớp như ăn ngủ mọi hoạt động trên lớp học, trẻ ngoan ngoãn, lễ phép, hình thành một số kỹ năng qua các hoạt động trong chương trình CSDG trẻ theo quy định.

- 7/7 lớp thực hiện CTGDMN. Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm

 - Tỷ lệ chuyên cần toàn trường đạt 96-98%

 - Tỷ lệ trẻ phát triển theo các lĩnh vực 85-90%

 - Phấn đấu cuối năm đạt:

 + Bé chăm ngoan: 40%

+ Bé ngoan đạt: 60%

 **\* Đánh giá chất lượng học sinh:**

 - Đánh giá cuối năm trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình mần non đạt: 100%

 **\* Về số lượng cán bộ Giáo Viên Công Nhân Viên: 27 đ/c**

+ BGH: 3 người ( 1HT và 2HP)

 + Giáo Viên: 20 người ( 4 GV đi tăng cường )

 + Nhân Viên: 4 người ( Kế toán 1 kiêm văn thư - Ytế1 kiêm thủ quỹ –Bảo vệ 2)

 + Cấp dưỡng: 3người (Trường hợp đồng phụ huynh trả lương)

 **-** Chất lượng cán bộ quản lý GV,CNV: Nhà trường thực hiện đúng quy chế.

 - Tỷ lệ cán bộ giáo viên công nhân viên đạt chuẩn, trên chuẩn và chưa chuẩn:

 + Tổng số cán bộ giáo viên công nhân viên quốc lập : 27

 + Chưa chuẩn: không

 + Chưa bằng cấp: 2 ( Bảo Vệ)

 + Đạt chuẩn: 2

 + Trên Chuẩn: 18

 2.2.Ổn định dồn ,ghép lớp theo thông tư. Điều lệ trường mầm non và sự chỉ đạo của cấp trên theo kế hoạch . Rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định về quy mô và các điều kiện của , các nhóm/lớp độc lập theo quy định của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

 2.3. Đầu năm học tiếp tục thực hiện rà soát số trẻ và nhu cầu trẻ ra lớp trong độ tuổi mầm non, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non. tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ /lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

2.4. Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

 **3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em**

3.1. Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ

 cập giáo dục, xóa mù chữ.

3.2. Tiếp tục rà soát,; đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và

 báo cáo phổ cập đảm bảo tính thống nhất giữa các báo cáo.

3.3. thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách theo Nghị định số105/2020/ NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

3.4. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và hoàn thiện, triển khai để phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ II. theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Công văn số 677/SGDĐT-GDTrH-QLCL ngày 01/6/2020 về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm 2020 và các năm tiếp theo.

**4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.**

4.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ .

Thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo quyền trẻ em nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP; Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN (Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT) và triển khai thực hiện Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” ban hành theo kế hoạch số 157/KH-BGDĐT ngày 13/3/2020; Công văn số 55/KH-SGDĐT ngày 25/6/2020 Triển khai thực hiện kế hoạch hành động phòng ngừa hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020-2025; Công văn số 1173/SGDĐT- GDTX CTTT ngày 27/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. Đảm bảo 100% các cơ sở GDMN không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Phối hợp với trạm y tế xã, thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi và các yêu cầu về phòng chống dịch Covid-19, dịch bạch hầu, bệnh chân tay miệng… theo hướng dẫn của Sở Y tế và Sở GDĐT trong các cơ sở GDMN. Công văn hướng dẫn số 793/SGDĐT- GDTX CTTT ngày 22/6/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học; Công văn hướng dẫn số 1300/SGDĐT- GDTX ngày 15/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch trong tình hình mới.

Tổ chức ăn bán trú, thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, các bếp ăn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở GDMN.

4.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ của trẻ

 Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 quy định về công tác y tế trường học), đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ tại trường .

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ , bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 2009/TT-BGD%C[%90T”28/2016/TT-BGDĐT](file:///D%3A%5Cdulieu%2015012019%5CDesktop%5CT%C3%80I%20LI%E1%BB%86U%20T%E1%BB%94NG%20K%E1%BA%BET%5C2019%5C%2590T%2228%5C2016%5CTT-BGD%C4%90T) và an toàn vệ sinh thực phẩm; Thực đơn bữa ăn của trẻ thay đổi trong tuần và thay đổi theo mùa, được công khai minh bạch.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong CSGDMN về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án *“Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025”*; Linh hoạt, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp cha mẹ trẻ xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

4.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, cán bộ nòng cốt ,tập huấn hướng dẫn, hỗ trợ cho CB,GV,NV trong nhà trường thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Tăng cường hướng dẫn cho CBQL, GVMN thực hiện phát triển Chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục theo định hướng "Lấy trẻ làm trung tâm"; Đẩy mạnh việc việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non nhằm đạt mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2020-2021 theo hướng

dẫn tại Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 Thông tư Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; Thành lập đoàn tham gia các hội thi do cấp trên tổ chức ( nếu có)

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", thực hiện các giải pháp nhân rộng các điển hình tốt, tiếp tục hoàn thiện, xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học đáp ứng các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” phù hợp điều kiện, nhu cầu phát triển của trẻ , gắn kết việc quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục.

Xây dựng môi trường giáo dục dục an toàn, không gian sáng tạo. Chú trọng xây dựng môi trường thiên nhiên, xanh, sạch, thân thiện, có đủ khu vực phát triển vận động tinh, vận động thô để tạo điều kiện cho việc giáo dục phát triển thể chất cho trẻ đạt hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông. Bổ sung tài liệu, học liệu; linh hoạt, sáng tạo xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi lúc, mọi nơi phát triển kỹ năng giao tiếp, đặc biệt khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc của trẻ. Chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp một. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, có giải pháp phù hợp nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS.

Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; an toàn giao thông; hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trong nhà trường. Tham gia các hoạt động giao lưu “Chuyên đề” giữa các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huyện; Tham gia giao lưu chuyên môn cấp huyện về công tác “Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học”.

Thực hiện nghiêm túc chỉ thị 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 của Bộ Giáo dục về chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1.

 Tích cực tổ chức các hoạt động có sự tham gia của cha mẹ trẻ như: Chương trình: Diễn đàn tuổi thơ, Bé với âm nhạc các dân tộc, Ngày hội dinh dưỡng, Ngày hội thể dục thể thao của bé, Bé với môi trường, Bé làm họa sĩ, Bé yêu tiếng việt….

Phát động phong trào làm đồ dùng, đồ chơi dạy học để tham gia “Hội thi làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo cấp trường ” dự kiến tổ chức vào tháng 11/2020.

Lên kế hoạch và tổ chức hội thi “Bé yêu tiếng việt” cấp trường, tham gia Hội

thi “Bé yêu tiếng việt” cấp huyện dự kiến tổ chức vào tháng 02/2020.

 Đẩy mạnh giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống; lồng ghép giáo dục công tác phòng cháy, chữa cháy theo công văn hướng dẫn số 1304-SGDĐT- VP ngày 15/9/2020 về việc giao nhiệm vụ triển khai Quyết định số 1362/ QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông.

Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật. Đảm bảo thực hiện chế độ chính sách cho trẻ em và giáo viên dạy trẻ khuyết tật tại trường ( Nếu có).

**5. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; tạo sự công bằng trong bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo. Thực hiện bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Năm học 2020- 2021 nhà trường có tổng số CBGV là: 30 Đ/c ( 25 đ/c biên chế) . 1 BV hợp đồng NĐ 68.1BV hợp đồng trường . 3 nhà bếp trường hợp đồng phụ huynh trả lương.

100% CB,GV,NV nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn (CĐ 3 đ/c; ĐH 19 đ/c; TC 3 đ/c.)

Chỉ đạo CB,GV,NV nhà trường tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2020 (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

5.2. Triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của BGDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; xây dựng kế hoạch lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT về Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, giai đoạn 1 (2020 - 2025). Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

 5.3. Bố trí sắp xếp đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp.

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.5. Tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp để đảm bảo việc thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định;

**6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 86/NĐ-CP về hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực GDMN. Kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư cho GDMN;

 Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN trong và ngoài huyện.

**7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đào tạo.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành. Cập nhật kịp thời đầy đủ số liệu lên phần mềm CSDL ngành; triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng.

Tăng cường sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của đơn vị, và khả năng thực hiện của giáo viên. Cho phép giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019.

Ứng dụng, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú của nhà trường, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

Chỉ đạo chuyên môn tiếp tục xây dựng các video hướng dẫn cha mẹ trẻ thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà; Từng bước xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai dạy học trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường (mỗi lớp có Ol video/tháng gửi về chuyên môn của nhà trường) video phải đảm bảo chất lượng âm thanh, hình ảnh, nội dung giáo dục được quy định trong chương trình GDMN, thiết kê video dưới hình thức “học mà chơi, chơi mà học” thời

 lượng không quá 5 phút.

 **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương,

chính sách của Đảng, Nhà nước, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Tăng cường truyền thông thực hiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019; Công tác phổ biến và hướng dẫn thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; Truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Chủ động trong công tác truyền thông, tập trung truyền thông về vai trò, vị trí của GDMN; Tích cực biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, phổ biến sáng kiến kinh nghiệm, gương người tốt việc tốt. Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

 Tăng cường công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời kỳ trẻ phải nghỉ tại gia đình (phòng chống dịch bệnh, thiên tai…) đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**III. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM HỌC 2020-2021**

1. **Huy động trẻ trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi ra lớp đạt trên: 69%.**

 -Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 99,50%

**2.Công tác chăm sóc và nuôi dưỡng bệnh béo phì ở trẻ, và trẻ suy dinh dưỡng:**

 - Có kế hoạch chỉ đạo sát sao công tác nuôi dưỡng chăm sóc trẻ và phòng chống bệnh béo phì, và suy dinh dưỡng ở trẻ, một số bệnh truyền nhiễm…

**3.Công tác thi đua 2 tốt.**

- Đăng ký thi đua 2 tốt vào dịp hội nghị CBCNVC hàng năm

**4.Công tác thanh tra , kiểm tra, kiểm tra nội bộ.**

 - Có kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đề ra từng tuần, tháng , năm

**5.Công tác khác** .

Chỉ đạo một số công việc chính của nhà trường trong năm hoc.

**IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

 **1/ Huy động trẻ ra lớp trong độ tuổi Mẫu giáo:**

Năm học : 2020 – 2021 là 598 Cháu ( Cả xã khác về học)

**\***Tổng số lớp và học sinh toàn trường (không tính H/S xã khác) 419 Cháu. Từ 3-> 5 tuổi ra lớp đạt trên 69% . Trẻ 5 tuổi đạt 99,50%

Tổng số lớp 15 lớp: Với số học sinh là 419 cháu( chưa có học sinh học xã

 khác)

**\*Quốc lập: 7 lớp MG số HS là 184cháu.** (Trong đó có 7 lớp bán trú)

 + Khối mầm: 1 lớp : 27 cháu

 + Khối chồi : 2 lớp: 49 cháu ( 1lớp ghép mầm+chồi)

 + Khối Lá : 4 lớp 108 cháu (1 lá ghép 3 độ tuổi + 1 ghép 2 độ tuổi)

\***Tư thục:**

 **+ Tư thục họa mi**: 4 lớp:112 cháu

 Khối mầm: 1 lớp: 19 cháu

 Khối chồi : 1 lớp: 37 cháu

 Khối Lá: 2 lớp: 56 cháu ( 1 lá ghép)

 **+ Tư thục sơn ca**: 2 lớp: 76 cháu

 Khối chồi: 1 lớp: 36 cháu

 Khối lá: 1 lớp : 40 cháu

 **+ Tư thục Happykis**: 2 lớp: 47 cháu

 Khối mầm: 1 lớp: 16 cháu

 Khối lá: 1 lớp :31 ( Lá ghép)

 **\* Có 2 tổ khối**:

 - Tổ Mầm + chồi : Đ/c Lê Thị Quyên ( Tổ trưởng)

 - Tổ Lá: Đ/c Đào Thị Hòa ( Tổ trưởng)

 + Lớp bán trú : có 7 lớp: 184 Cháu

 - Tiếp tục thực hiện chương trình khung, xây dựng trường mầm non “Lấy trẻ làm trung tâm” đại trà.

 **\* Biện pháp**: Nhà trường kết hợp với chính quyền địa phương, các ban nghành đoàn thể trong xã tuyên truyền trên loa phóng thanh của xã và của từng thôn buôn để các bậc phụ huynh biết đưa con em mình ra lớp đúng độ tuổi.

- Phân công giáo viên đầu năm điều tra để duy trì phổ cập trẻ và huy động trẻ 5 tuổi ra lớp để hoàn thành.

 **2/ Công tác chăm sóc:**

 **\* Yêu cầu**:

 - Cân, đo cho trẻ hàng quý để theo dõi biểu đồ xem trẻ lên ký hay xuống ký

 - Chăm sóc trẻ đúng khoa học, ăn ngủ đúng giờ.

- Hợp đồng thực phẩm đảm bảo thực phẩm tươi ngon, thường xuyên thay đổi thực đơn trong tuần, đảm bảo ăn chín uống sôi.

- Đảm bảo vệ sinh cá nhân: Quần áo đầu tóc gọn gàng, thường xuyên súc miệng bằng nước muối, đánh răng sau khi ăn và trước khi ngủ

- Đảm bảo giấc ngủ cho trẻ: phòng ngủ thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông

- Động viên trẻ ăn hết khẩu phần của mình

- Đảm bảo an toàn cho trẻ trong giờ học, ngoài giờ chơi

- Khám sức khỏe định kỳ 2 lần / năm

**Cân nặng bình thường:168 /179 đạt tỷ lệ 93,8%**

Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân. 11/179 cháu chiến tỷ lệ 6,2%

**Chiều cao bình thường: 167/179 đạt tỷ lệ 93,3%**

Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi độ 1: 10/179 cháu chiếm tỷ lệ 5,6%

Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi độ 2: 2/179 cháu chiếm tỷ lệ 1,1%

Tỷ lệ suy dinh dưỡng được can thiệp. 23/179 chiếm tỷ lệ 12,8 %

**\*Biện pháp:**

- Nhà trường giao cho hiệu phó phụ trách bán trú có trách nhiệm lên thực đơn đối với các lớp bán trú và tính khẩu phần ăn cho trẻ nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng

- Giáo viên cần nắm vững kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học

- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học

- Thành lập đội nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong nhà trường: Trường ra quyết định.

-100 % trẻ có sổ theo dõi biểu đồ tăng trưởng. Đối với trẻSuy dinh dưỡng vừa và nặng.

- Đối với trẻ suy dinh dưỡng. Nhà trường kết hợp với PHHS cho trẻ ăn thêm đầy đủ chất. Tăng cường vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh cá nhân cho trẻ để trẻ phát triển toàn diện.

- Thực hiện ăn chín uống sôi, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường tạo nguồn nước sạch, vệ sinh rửa tay bằng xà phòng mỗi lần đi vệ sinh và trước khi ăn.

- Biết súc miệng chải răng đúng cách.

- Kết hợp bằng nhiều hình thức như tuyên truyền qua đài phát thanh và dán tranh ảnh áp phích và qua các buổi họp phụ huynh học sinh đầu năm.

-Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho trẻ, tận dụng mọi lúc mọi nơi cho trẻ vui chơi và học tập

-Phát triển và bổ sung đầy đủ trong tủ thuốc tại trường để phòng chống một số tai nạn xảy ra.

-100% CBGVCNV nắm vững được 10 nguyên tắc vàng và khám sức khoẻ định kỳ cho GV và trẻ để nâng cao giá trị dinh dưỡng của thực phẩm như ( Đường, đạm, mỡ thường có trong thực phẩm ).

- Chỉ đạo việc nâng cao chất lượng hiệu quả sử dụng công trình vệ sinh luôn luôn sạch sẽ đảm bảo môi trường cho trẻ.Phòng tránh suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non”

- Xây dựng mô hình **“**Góc vận động cho trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ”

- Tổ chức bán trú tại điểm trung tâm, điểm 478 và cồn dầu,100% trẻ được ăn bán trú.

**3/ Công tác giáo dục :**

**\* Yêu cầu:**

Thực hiện chương trình GDMN của vụ GDMN với quan điểm“ Lấy trẻ làm trung tâm’’

Lồng ghép tất cả các môn học vào các tiết dạy, HĐVC và HĐ góc

Thực hiện quy chế chuyên môn

Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

100% trẻ đến lớp được học và trải nghiệm làm quen với tất cả các môn học

- Ngoài chương trình “ Chăm sóc – Nuôi dưỡng **-** Giáo dục” nhà trường còn lồng ghép tất cả các môn học khác vào các tiết dạy và các hoạt động vui chơi, hoạt động góc để giáo dục và phát triển vận động cho trẻ, thực hiện chương trình an toàn giao thông. Thực hiện An toàn thực phẩm, phòng chống bệnh tay chân miệng và một số bệnh truyền nhiễm để giúp trẻ phát triển 1cách toàn diện về mọi mặt đức trí thể mỹ, lao động

**a/ Thực hiện quy chế chuyên môn**:

- Thực hiện nghiêm túc chương trình của Bộ cũng như của Sở, của phòng giáo dục quy định, lồng ghép nội dung giáo dục lễ giáo, luật lệ an toàn giao thông bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp, thực hiện vận động cho trẻ thông qua chương trình dạy học và các tiết thao giảng, dự giờ và mở chuyên đề và hoạt động vui chơi.

- Thực hiện chương trình GDMN với quan điểm “ Lấy trẻ làm trung tâm” ưu tiên cho trẻ 5 tuổi ra lớp trước để hoàn thành duy trì phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi mà cấp trên giao. Lồng ghép nội dung các chuyên đề trọng tâm vào các hoạt động, tham gia hội thi và làm đồ dùng dạy học và SKKN, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện ( nếu có)

- Thực hiện kiểm định chất lượng đại trà theo sự chỉ đạo của cấp trên.

- Thưc hiện cuộc vận động 2 không với 4 nội dung, Thực hiện trường học thân thiện, học sinh tích cực, thực hiện môi trường xanh sạch đẹp.

- Duy trì phát huy và sử dụng các vật liệu sẵn có ở địa phương để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ, đồ chơi phải an toàn tuyệt đối.

- Xây dựng góc vận động cho trẻ hoạt động mọi lúc mọi nơi.

- Đối với những học sinh dân tộc phải tăng cường dạy tiếng việt cho trẻ nhằm thúc đẩy vốn từ cho trẻ.

- Giáo viên lên lớp phải soạn giáo án hàng ngày khi lên lớp phải có đồ dùng dạy học và thực hiện tốt nề nếp dự giờ thao giảng.

 + Giáo viên mới ra trường 3 năm trở lên dự /2-3 tiết / tháng (GV phải làm việc

 ngày 8 tiếng 6 tiếng đứng lớp còn 2 tiếng theo sự điều động của nhà trường nên phân bố dự giờ sao cho hợp lý )

 + Sinh hoạt chuyên môn: 2 tuần/ tháng vào tuần 2 tuần 3 của tháng

**b/ Thực hiện các chuyên đề trọng tâm**:

- Thực hiện kiểm định chất lượng đại trà toàn trường.

 - Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

 - Tổ chức các cuộc thi cấp trường, cấp huyện ( Nếu có)

- Tiếp tục lên kế hoạch và thực hiện các chuyên đề, vệ sinh môi trường xanh

 sạch đẹp, chuyên đề vận động, chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm, thực hiện tập huấn chương trình GDMN. …..

- Thường xuyên kiểm tra vệ sinh, kiểm tra dự giờ đột xuất vệ sinh môi trường sạch sẽ.

- Đối với chương trình GDMN: Hướng dẫn giáo viên xây dựng nội dung HĐ kế hoạch tuần, ngày phù hợp theo quan điểm “ Lấy trẻ làm trung tâm” lên kế hoạch dự giờ, sinh hoạt chuyên môn để GV kịp thời nắm bắt những thiếu sót để bổ sung kịp thời rút ra kinh nghiệm.

- Sắp xếp và trang trí lớp học theo chủ đề chủ điểm, đồ dùng dễ lấy và dễ cất

- Hướng dẫn GV tích hợp nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo vệ môi trường, lồng ghép kỹ năng cho trẻ hàng ngày. theo từng chủ đề chủ điểm trong ngày, tuần, tháng. GV lựa chọn mạng HĐ nội dung GDBVMT và các phương pháp như tích hợp trò truyện, quan sát hoạt động thực tiễn, cho trẻ trải nghiệm nhiều,xử lý tình huống sao cho phù hợp nhằm giúp GV và trẻ có hành vi thái độ thân thiện và bảo vệ môi trường tốt.

- Tuyên truyền giáo dục an toàn giao thông cho HS và GV bằng nhiều hình thức phong phú như treo băng rôn, hình ảnh tuyên truyền, tháng hành động an toàn giao thông

 - Tuyên truyền giáo dục phòng bệnh, Co vid 19. tay chân miệng như treo băng rôn, phát tờ rơi cho từng phụ huynh và tranh ảnh minh họa

 - Tất cả các lớp đều mắc mùng cho trẻ trong giờ ngủ.

**\*Biện Pháp**:

- Vào đầu năm học GV đưa trẻ vào nề nếp ổn định, duy trì phong trào nuôi dạy trẻ tốt, thực hiện đúng chương trình, lên lớp có giáo án và đồ dùng giảng dạy, đón và trả trẻ đúng giờ quy định.

- Dựa vào tiết dạy của từng độ tuổi GV lồng giáo dục lễ giáo, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và nhà trường.

- Xây dựng và tuyên truyền các mặt HĐ của nhà trường giúp phụ huynh hiểu biết về tầm quan trọng của nghành học Mầm Non

- Nhà trường xây dựng kế hoạc năm tháng tuần dựa vào đó GV đề ra kế hoạch của lớp mình, kế hoạch nhà trường được ký kết với công đoàn thông qua hội nghị CBCNVC

- Tạo môi trường thẩm mỹ “ Xanh sạch đẹp” phát động phong trào trang trí lớp để tạo cảm xúc thẩm mỹ cho trẻ khi đến trường theo hướng trải nghiệm.

- Phân công GV dự giờ lẫn nhau để nâng cao tay nghề, đóng góp ý kiến thiết thực giúp GV rút ra kinh nghiệm chung cho tập thể GV cùng thực hiện

Tạo điều kiện cho GV dự giờ và soạn giáo án. Dự tiết chuyên đề khi nhà trường triển khai, tạo điều kiện cho trẻ thực hành với các bài học qua trò chơi tiết học và hình ảnh được minh hoạ được trang trí trong lớp và trong trường.

**3/ Cải tiến công tác quản lý:**

**a/Xây dựng tập thể sư phạm:**

 **\* Yêu cầu:**

- Mỗi GVMN là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo.

- Xây dựng đội ngũ CB,GV,CNV yêu nghề mến trẻ có tinh thần phấn đấu và có ý thức tổ chức kỷ luật cao, biết giúp đỡ nhau trong lúc khó khăn, hoạn nạn.

- Tích cực tham gia các buổi sinh hoạt của nhà trường, thực hiện tốt mọi chỉ thị của cấp trên đề ra.

- Thực hiện tốt mọi chuyên đề trọng tâm trong năm để GV từng bước nắm được quy trình giảng dạy đổi mới. Nâng cao chất lượng các môn học và tích hợp lồng ghép mọi HĐ để trẻ được trải nghiệm ở mọi lúc mọi nơi.

- Nhân viên nấu ăn có giấy chứng nhận qua lớp cấp dưỡng, nấu ăn phải ngon, hợp vệ sinh và đảm bảo chất lượng khẩu phần ăn cho trẻ.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng Quản lý và nâng cao chăm sóc giáo dục trẻ phát triển toàn diện.

- Tạo điều kiện cho CB,GV ứng dụng các kiến thức tiếp thu được qua chương trình học nâng cao trình độ chuyên môn vào các HĐ- CS- GD trẻ. Khuyến khích động viên GV học tập trên chuẩn phấn đấu đến năm 2021 đạt 100% CBGV trên chuẩn.

- Động viên GV. Đăng ký thi, làm đồ dùng đồ chơi tự tạo, bằng nguyên vật liệu mở đưa vào sử dụng các HĐ trong ngày.

- Xây dựng đội ngũ CB,GV- CNV có nề nếp tốt, lãnh đạo nhà trường gồm BGH- CĐ- ĐTN phải đoàn kết tập trung ý chí chỉ đạo, mỗi thành viên là tấm gương sáng cho HS noi theo, thực hiện đúng chỉ thị của cấp trên giao phó. Cụ thể đầu năm học BGH- CĐ- ĐTN họp rút ra những tồn tại của năm cũ đưa ra nội quy của năm học mới cho thảo luận, hàng tháng bình bầu xếp loại thi đua theo nội quy đề ra kèm theo

 thang điểm để xếp loại.

- Rèn cho GV có thói quen tác phong trong ăn mặc gọn gàng, nói năng nhẹ nhàng, lên lớp đúng giờ, thực hiện chương trình theo thời gian biểu, lên lớp đầy đủ soạn bài trước khi lên lớp. Đăng ký 1 người 2 tiết dạy tốt / năm. ĐDDH mỗi GV 9 bộ/ năm và mỗi GV 1 SKKN/ năm. Sinh hoạt chuyên môn 1 giáo viên 2 tiết/ năm, dự giờ theo quy định. Thực hiện đúng thông tư 48/2011/TT-BGD ĐT, mỗi GV làm việc ngày đủ 8 tiếng, 6 tiếng đứng lớp và 2 tiếng làm việc theo sự phân công của hiệu trưởng nhà trường.

- 100% GV tham gia hội giảng cấp trường và đạt kết quả cao.

- 100% GV đăng ký phấn đấu thi đua năm học

- 100% CB,GV,CNV đăng ký và học tập làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách HCM, ký kết với cuộc vận động 2 không với 4 nội dung “ nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong năm học, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo”

- Thường xuyên kiểm tra việc nuôi dưỡng chăm sóc trẻ để rút ra kinh nghiệm và thực hiện tốt hơn .

- Duyệt sổ sách bán trú hàng tuần, hàng tháng đảm bảo thu chi rõ ràng,công khai, minh bạch trong hội đồng nhà trường vào cuối năm học,công khai trước phụ huynh toàn trường.

 **b. Xây dựng và phối kết hợp các lực lượng giáo dục:**

**\* Công đoàn** :

- Nắm bắt tình hình CB,GV,CNV trong trường để thăm hỏi ốm đau kịp thời, đúng lúc đúng đối tượng

- Tích cực tham gia các HĐ của nhà trường, Đẩy mạnh phong trào thi đua

( Hai tốt ) duy trì tổ chức công đoàn và sinh hoạt đều đặn

- Duy trì các loại quỹ giúp nhau làm kinh tế gia đình

- Thực hiện nếp sống văn minh, sinh đẻ có kế hoạch, nêu gương người tốt việc tốt, tổ chức văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn.

**\*Ban chấp hành hội cha mẹ học sinh**:

- Luôn kết hợp chặt chẽ mọi HĐ của nhà trường với hội phụ huynh HS để cùng nhau có biện pháp GD giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.

- Vận động ban đại diện cha mẹ học sinh đóng góp tự nguyện để làm các góc chơi trong và ngoài lớp với tiêu chí «  Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm » vẽ một số tranh ảnh bên ngoài lớp học.

**\* Đoàn thanh niên** :

- Kết hợp với nhà trường tổ chức phong trào văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, vệ sinh trồng hoa và trồng rau trong trường.

**c/ Bảo quản, nâng cấp, phát triển và sử dụng cơ sở vật chất :**

 - Mỗi thành viên nhà trường phải có trách nhiệm bảo quản tốt tài sản của nhà trường, tiết kiệm điện nước và và bảo quản CSVC của nhà trường

- Từng học kỳ nhà trường kiểm kê đánh giá chất lượng về tài sản cố định như đồ dùng đồ chơi, CSVC.

**d/ Xây dựng đều đặn công tác văn thể mỹ :**

- Duy trì tốt các buổi tập thể dục buổi sáng, giữa giờ và TD chính khoá, hoạt động ngoài trời.

- Mỗi lớp có 1 đội văn nghệ cô và cháu để biểu diễn các ngày lễ lớn

- Vệ sinh trường lớp sạch sẽ, giúp trẻ có thói quen vệ sinh sạch sẽ trong giờ học và trước khi ăn sau khi ăn

 - Trồng hoa và cây cảnh xung quanh trường để tăng thêm vẻ đẹp sân trường.

**4/ Hoàn thiện công tác quản lý chỉ đạo :**

**a/ Công tác tuyên truyền** :

- Nhà trường có nhiệm vụ tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học qua những buổi họp phụ huynh, kết hợp với trạm y tế xã về cách chăm sóc nuôi dưỡng cháu. Tuyên truyền các chuyên đề trọng tâm trong năm, dán áp phích và các băng rôn hình ảnh hoạt động. Hiểu được việc phổ cập trẻ 5 tuổi tuyệt đối không được dạy chương chữ viết cho trẻ.

- Mỗi GV là 1 tuyên truyền viên về GDMN, 100% các lớp phải được xây dựng góc tuyên truyền qua hình ảnh, bài viết, mở băng đĩa nhạc theo chủ điểm hàng tháng phải bám vào thông tin của xã hội và địa phương.

**b/ Công tác chỉ đạo** :

- Nhà trường chọn những GV trẻ có năng lực và nhiệt tình trong công tác làm tổ khối, kết hợp với Hiệu phó chuyên môn để nghiên cứu thực hiện các chuyên đề giúp GV mới và những GV có tay nghề yếu học tập lẫn nhau

- Họp chuyên môn: 1 lần / tháng

- Họp tổ khối : 1-2 lần / tháng

- Mở các tiết chuyên đề :

**c/ Công tác kiểm tra :**

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra theo sự chỉ đạo của nghành học

- Tổ chức trang trí lớp đầu năm với tiêu chí “ Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”

- Kiểm tra nề nếp cảnh quan sư phạm đầu năm

- Thực hiện tốt quy chế kiểm tra chuyên môn trong trường học

- Kiểm tra thường xuyên và kiểm tra theo chuyên đề

- Kiểm tra có báo trước

- Kiểm tra – Dự giờ đột xuất

- Kiểm tra hồ sơ theo chuyên đề

- Kiểm tra toàn diện. 3- 4 GV/năm theo chỉ tiêu

- Ngoài ra BGH còn dự giờ và dự giờ đột xuất để nắm bắt tình hình chuyên môn của GV để có biện pháp chỉ đạo sát sao hơn

- Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra nhà bếp, và xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng tuần tháng, kiểm tra toàn diện 100% GV và chất lượng HS cuối năm.

**\* Biện pháp** :

- Tăng cường công tác bồi dưỡng GV còn hạn chế về chuyên môn, và chủ

 nhiệm lớp.

- Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp.

- Xây dựng các tiết dạy tốt

- Hàng tháng qua kỳ họp đánh giá xếp loại từng GV.

**d/ Thực hiện dân chủ hoá trường học:**

- BGH - CĐ - ĐTN tổ chức cho toàn thể CB,GV học tập các văn bản vận động dân chủ hoá trường học do nghành phát động có trao đổi nội quy, quy chế dân chủ trong nhà trường, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tổ chức và HĐ của nhà trường có thảo luận góp ý công khai các loại quỹ trong nhà trường, ngoài ta BGH còn lắng nghe ý kiến xây dựng của chị em nhất là hội nghị CNVC đầu năm học, các buổi họp hội đồng nhà trường, mọi chủ trương biện pháp đều được đưa ra góp ý và thực hiện tốt dân chủ đảm bảo tính tập trung dân chủ . **Nhưng phải có lãnh đạo.**

**đ/ Đối với GV:**

- Phát huy tínhchủ động sáng tạo của GV trong chương trình GDMN, ý thức quyền làm chủ lương tâm của nhà giáo trong quá trình nuôi dạy và chăm sóc trẻ nên nhận thức đúng đắn quyền làm chủ, trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi người công dân, xây dựng mối quan hệ tốt giữa cô và cháu

- Tăng cường làm đồ dùng đồ chơi phù hợp với từng lứa tuổi và phù hợp với địa phương để đạt được kết quả trong giảng dạy và học tập

- Biết tận dụng tranh ảnh, vật thật sẵn có ở địa phương

- Thường xuyên làm đồ dùng đồ chơi

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

- Tập văn nghệ cô và cháu.

**\* Chỉ tiêu:**

- Đồ dùng dự thi: Mỗi lớp. Tổ khối mỗi khối 1 bộ/ năm :

- Mỗi lớp 2 tiết mục văn nghệ

**\* Biện pháp:**

- Giáo viên tuyên truyền đến các bậc phụ huynh, tuyên truyền qua tranh ảnh

 sách báo cũ làm đồ dùng phục vụ cho các tiết dạy

- Giáo viên tìm tòi học hỏi, tự sáng tạo làm đồ dùng, đồ chơi an toàn, hợp vệ sinh có chất lượng trong giảng dạy.

**e/ Đối với Nhân viên** :

- Làm đầy đủ thời gian quy định

- Thực hiện tốt công việc được giao, bảo quản tốt tài sản của nhà trường

- Hoàn thành tốt các loại HSSS.

**5/ Công tác thi đua:**

- Căn cứ vào tình hình nhiệm vụ của năm học để đưa ra kế hoạch thi đua

- Căn cứ vào thi đua xếp loại hàng tháng của CB,GV,CNV để đăng ký cuối năm đạt

- Căn cứ vào kiểm tra chất lượng cuối năm của HS và GV và các HĐ khác.

- Căn cứ vào mọi hoạt động của cô như thời gian lên lớp, và tất cả các tiết dự giờ thao giảng và thanh tra, dự giờ đột xuất

- Thực hiện tốt các chủ trương đường lối chính sách của Đảng pháp luật của nhà nước. Tham gia tích cực các HĐ của nhà trường, nghành giáo dục đề ra

- Tham gia đầy đủ các khoản đóng góp của địa phương theo đúng quy định của nhà nước

- Xác định rõ vai trò công tác chăm sóc nuôi dưỡng các cháu

- Soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp, soạn sâu vào nội dung phương pháp phù hợp với chương trình CSGDMN mới cho trẻ

**\*Chỉ tiêu:**

 **a. Duy trì sỹ số:**Phấn đấu duy trì số trẻ đến trường đạt từ 97 đến 98% /184 trẻ huy động ra lớp.
 **b.Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên**

**-**Tham gia các lớp tập huấn do Ngành tổ chức
- Tổ chức các chuyên đề :Mỗi tháng thực hiện 1 chuyên đề CSGD trẻ .

 - GV dạy giỏi cấp trường : 12/16 đ/c

 - GV lao động giỏi: 19 đ/c

 - GV lao động khá: 8 đ/c

 - GV lao động TB: 0 đ/c

 - Lớp tiên tiến: 5/7 lớp

 ***c. Đối với học sinh*:**

 - Phấn đấu cuối năm đạt :

 +Bé chăm ngoan: đạt 45%

 +Bé chăm đạt: 20 %

 + Bé ngoan đạt: 35%

***d*. *Đối với GV:***

 - Hồ sơ: 16 bộ

 + Tốt 14 bộ đạt 88%

 + Khá 2 bộ đạt 12%

-Sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học: 42 tiết cả tư thục /25 gv/năm

 + Giỏi: 30 tiết đạt 71%

 + Khá: 12 tiết đạt 29 %

 - Mở chuyên đề : Dạy mẫu 4 tiết /năm

 - Dự giờ: 675 tiết

 + BGH: 60-80 tiết/3 người.

 + GV 530 tiết

 GV 2-3 tiết/ tháng

 - Bồi dưỡng giáo viên :

 + Khá lên giỏi: 4 tiết

 + Trung bình lên khá: 5-7 tiết

 - Xây dựng tiết dạy tốt 2- 4 tiết / tổ khối / năm.

 + Khối mầm: 1 tiết

 + Khối chồi : 2tiết

+ Khối lá : 3 tiết

- Sinh hoạt chuyên môn – Thao giảng **-** hội giảng toàn trường từ 2-3 tiết / tháng

- Kiểm tra toàn diện 2-3 GV/ năm theo chỉ tiêu

- Kiểm tra toàn diện 1 tư thục

- Kiểm tra đột xuất: 1 GV 1 lần / năm

- Kiểm tra chất lượng HS: 100% / năm

- Công đoàn, và ĐTN phấn đấu 2- 3 đ/c phấn đấu vào Đảng

***e.Đối với các môn học phấn đấu đạt*:**

 LVPTTC : 90 – 95 %

 LVPTNT: 85-90 %

 LVPTNN: 85-90%

 LVPTTCXH: 85-90%

 LVPTTM: 80-85%

 ***g/ Công tác kiểm tra:***

 - Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra theo sự chỉ đạo của nghành học

 - Kiểm tra nề nếp cảnh quan sư phạm đầu năm

 - Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế chuyên môn

 - Kiểm tra thường xuyên và kiểm tra theo chủ đề

 - Kiểm tra có báo trước

 - Kiểm tra dự giờ đột xuất

 - Kiểm tra HSSS 1 lần theo chủ điểm

 - Kiểm tra toàn diện 3-4 giáo viên / năm

 - Ngoài ra BGH còn dự giờ và dự giờ đột xuất để nắm bắt tình hình chuyên môn của giáo viên để chỉ đạo sát sao hơn.

 - Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra nhà bếp, và xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng tuần, tháng . Kiểm tra toàn diện chất lượng 100%

**\* Biện pháp**:

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đưa nề nếp ổn định dạy và học, biên chế lớp học đúng độ tuổi và phân công GV đứng lớp đúng chức trách của từng người

- Chú trọng đến công tác soạn giảng, và làm đồ dùng, đồ chơi, làm góc vận động cho trẻ cả trong lớp lẫn ngoài sân.

- Tổ chức dự giờ - Thăm lớp, xây dựng các tiết dạy tốt để đúc rút kinh nghiệm nhằm nâng cao tay nghề cho GV

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền qua tranh ảnh vật thật đến các bậc phụ huynh học sinh để phối kết hợp với nhà trường chăm sóc – giáo dục các cháu được tốt hơn.

**6/ Công tác khác** :

- Khai giảng năm học mới

- Kỷ niệm ngày phụ nữ việt nam 20/10

- Kỷ niệm ngày nhà giáo việt nam 20/11

- Kỷ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân việt nam 22/12

- Kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8/3

- Tập luyện văn nghệ cô và cháu để biểu diễn các ngày lễ lớn trong năm

- Sơ kết – tổng kết năm học

- Tổ chức các hội thi cho Bé : Bé yêu ca hát,bé yêu tiếng việt…….

- Tổ chức lễ hội: Lễ hội màu xuân. Búp phê cho trẻ.

- Tham gia các hội thi do nghành phát động.

 \* **DANH HIỆU THI ĐUA**

***a***. Trường: đạt lao động xuất sắc: Đề nghị UBND huyện, tỉnh tặng giấy khen

- Công đoàn: Vững mạnh

- Đơn vị: Văn hoá

***b.Đối với cán bộ,giáo viê, nhân viên:***

 - GV dạy giỏi cấp trường : 12/16đ/c

 - Lao động tiên tiến 19 đ/c

 - Lao động khá: 8 đ/c

 - GV lao động TB: 0 đ/c

 - Lớp tiên tiến: 5/7 lớp

 ***c. Đối với học sinh*:**

 - Phấn đấu cuối năm đạt :

 +Bé chăm ngoan: đạt 45%

 +Bé chăm đạt : 35 %

 + Bé ngoan đạt : 20%

***d- Các tổ chức khác***

- Công đoàn, và ĐTN phấn đấu 2- 3 đ/c phấn đấu vào Đảng

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 02đ/c

**IV.KẾ HOẠCH CÔNG TÁC**

**TỪ THÁNG 9/2020 ĐẾN THÁNG 8/2021**

*(Kèm theo công văn số 162 /CV-PGDĐ, ngày27 tháng 09 năm 2019)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng/năm** | **Nội dung công việc** | **Ghi chú** |
| 09/2020 | * Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021
* Kiểm tra công tác đầu năm học
* Kiểm tra cơ sở vật chất, trang trí lớp.
* Tập huấn các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên cho CBQLvà GV mầm non do phòng giáo dục tổ chức
* Triển khai văn bản hướng dẫn báo cáo đầu năm, tổng hợp báo cáo đầu năm
 |  |
| 10/2020 | * Tập huấn chuyên môn cho CB,QL và GV tại trường.
* Báo cáo thống kê số liệu đầu năm học, nhập cơ sở dữ liệu ngành.
* Kiểm tra đột xuất các tư thục, các lớp công lập
* Xây dựng các loại kế hoạch theo quy định.
* Kiểm tra các hoạt động hàng ngày của giáo viên tại lớp học

- Tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh và hội nghị CB,CN,VC. |  |
| 11/2020 | * - Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN mới, thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm ở các lớp. tư thục, quốc lập
* Tổ chức hội thi *“Bé yêu âm nhạc ”* cấp trường.
* Tổ chức hội thi: Đồ dùng, đồ chơi
* Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.
 |  |
| 12/2020 | * Tổ chức dạy chuyên đề:…..
* - Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN, thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm ở các lớp. tư thục, quốc lập
 |  |
| 01/2021 | * Hội nghị giao ban Giáo dục mầm non học kỳ I
* Kiểm tra công tác bán trú.
* Kiểm tra các cơ sở Giáo dục mầm non ngoài công lập
* Tổ chức hội thi “Bé yêu tiếng việt” cấp trường
 |  |
| 02/2021 | * Kiểm tra công tác bán trú, vệ sinh ATTP trong các trường
* Tổ chức chọn trẻ tham gia cuộc thi “ Bé yêu tiếng việt” cấp huyện.
 |  |
| 03/2021 | * Hướng dẫn công tác thống kê, báo cáo, lập hồ sơ các cấp về công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.
* Kiểm tra thực hiện Chương trình GDMN, sử dụng bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, công tác BDTX.
 |  |
| 04/2021 | * Kiểm tra công nhận “*Trường học an toàn*”
* Hướng dẫn tổ chức khảo sát trẻ mẫu giáo 5 tuổi theo bộ chuẩn phát triển;
* Báo cáo thực hiện các chuyên đề: trước ngày 30/4/2021.
* Hướng dẫn các đơn vị tiến hành kiểm tra, cấp giấy chứng nhận BDTX năm học 2020-2021;
* Hướng dẫn báo cáo tổng kết năm học 2020-2021
 |  |
| 05/2021 | * Tổ chức khảo sát trẻ cuối năm học
* Tổng hợp báo cáo năm học 2020-2021
* Tổng hợp đề xuất nội dung BDTX năm học 2020-2021
* Báo cáo và thống kê cuối năm học trước ngày 15/5/2021.
 |  |
| 6/2019 | * Tổng hợp nộp tất cả các loại báo cáo .
* Lên lich phân công CB,GV,NV trực hè
* Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè 2021
 |  |
| 7-8/2019 | * Kiểm tra hoạt động trực hè của các bộ phận
* Tổ chức bồi dưỡng hè 2020-2021
* Xây dựng Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022
 |  |

\*Trên đây là phương hướng hoạt động và kế hoạch của nhà trường trong năm học 2020 -2021. Rất mong cán bộ Phòng giáo dục và đào tạọ xem xét đóng góp ý kiến để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, CB,GV,CNV nhà trường cùng nhau kết hợp để thực hiện nhiệm vụ năm học này!

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT (để báo cáo); - Lưu: HT, PHT,CM,.CB, GV, NV (để t/h) |  **HIỆU TRƯỞNG**  **Mai Thị Kim Liên** |

 **DUYỆT PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**